

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT
HOA NGHIÊM

QUYỂN 38

Phẩm 26: THẬP ĐỊA (Phần 5)

Bấy giờ, Thiên vương và Thiên chúng
Nghe hạnh thắng này đều hoan hỷ
Vì muốn cúng dường lên Như Lai
Và cùng đại chúng chư Bồ-tát,
Rải hoa đẹp, phướn, cờ và lọng,
Hương, tràng hoa, chuỗi ngọc y báu,
Vô lượng, vô biên ngàn vạn thứ
Đều dùng ma-ni để nghiêm sức.
Thiên nữ đồng thời tấu Thiên nhạc.
Phát khắp các thứ âm vi diệu
Cúng dường cho Phật và Phật tử
Đồng nói lời này để tán thán:
Đấng Lương Túc Tôn thấy tất cả
Thương xót chúng sinh hiện thân lực,
Khiến các thứ Thiên nhạc trên không
Phát âm vi diệu được nghe khắp.
Trên đầu sợi lông hiện trăm ngàn
Ức triệu cõi như số vi trần
Vô lượng Như Lai đều như vậy
An trụ trong đó thuyết pháp mau
Trong một chân lông vô lượng cõi
Đều có bốn châu và biển lớn
Cũng có Tu-di và Thiết vi
Đều thấy ở trong, không chật hẹp.
Trên đầu sợi lông có sáu cõi:
Ba thứ cõi ác và trời, người
Các chúng Long thần, A-tu-la
Đều theo tự nghiệp thọ quả báo.
Nơi trong tất cả cõi nước kia
Đều có Đức Như Lai diễn âm diệu
Tùy thuận tâm tất cả chúng sinh
Chuyển pháp luân tối thượng thanh tịnh
Trong cõi đủ loại thân chúng sinh
Trong thân lại có đủ loại cõi
Trời người các loài đều riêng khác
Phật đều biết rồi đem giảng dạy.

*Cõi lớn tùy niệm biến thành nhỏ
Cõi nhỏ tùy niệm cũng biến lớn
Thần thông như vậy số vô lượng
Thế gian chung kể không thể hết.
Âm thanh vi diệu vang khắp nơi
Ca ngợi công đức Như Lai rồi
Chúng hội hoan hỷ ngồi yên lặng
Nhất tâm chiêm ngưỡng muốn nghe pháp.
Khi ấy Giải Thoát Nguyệt lại thưa:
Nay đây chúng hội đều tịch tĩnh
Mong theo thứ lớp mà giảng nói
Các hành tướng trong Địa thứ tám.*

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng bảo Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt:

–Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát ở trong Địa thứ bảy tu tập theo tuệ phương tiện, khéo làm thanh tịnh các đạo, khéo tích tập pháp trợ đạo, do đại nguyện lực thâm giữ, được Phật lực gia hộ, sức thiện căn của mình giữ gìn, thường tưởng nhớ Lực, Vô úy, Phật pháp bất cộng của Như Lai, khéo làm thanh tịnh tâm suy biết sâu xa, có thể thành tựu phước đức trí tuệ, đại Từ, đại Bi chẳng bỏ chúng sinh, vào vô lượng trí đạo, vào tất cả pháp xưa nay không sinh, không khởi, không tướng, không thành, không hoại, không cùng tận, không chuyển dịch, lấy không tánh làm tánh, khoảng đầu, giữa, sau đều bình đẳng, là chỗ nhập của trí như như không phân biệt, lia tất cả tướng phân biệt nơi tâm ý thức, không chỗ chấp lấy giống như hư không, vào tất cả pháp như tánh hư không, đây gọi là đạt được pháp Vô sinh nhẫn.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu nhẫn này liền được vào Địa thứ tám là địa Bất động.

Địa này là hạnh sâu nơi Bồ-tát, khó biết được, không sai biệt, lia tất cả tướng, tất cả tướng, tất cả chấp trước. Vô lượng, vô biên tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật-đều không thể sánh kịp.

Địa này xa lìa những huyên não nơi tranh luận, tịch diệt hiện tiền.

Ví như Tỳ-kheo đầy đủ thần thông được tâm tự tại tuần tự nhập định cho định đến Định diệt tận, tất cả tâm động tưởng nhớ, phân biệt thảy đều dứt hết.

Đại Bồ-tát này cũng như vậy, trụ địa Bất động liền bỏ tất cả hành công dụng, được pháp không công dụng, nghiệp thân, khẩu, ý, việc nhớ nghĩ đều dứt, an trụ nơi kết quả của hạnh tu.

Ví như có người trong giấc mơ thấy mình rơi xuống sông lớn, vì muốn thoát nạn nên phát đại dũng mãnh, hành đại phương tiện. Do đại dũng mãnh và đại phương tiện nên liền được thức tỉnh. Khi đã thức giấc thì những việc làm trong giấc mơ liền dứt.

Cũng vậy, Bồ-tát thấy thân chúng sinh ở trong bốn loài, vì cứu họ mà phát đại dũng mãnh, khởi đại tinh tấn. Do dũng mãnh tinh tấn nên đến địa Bất động này. Đã đến địa này thì tất cả công dụng đều dứt hết. Hành tướng của hai hạnh đều chẳng hiện tiền.

Chư Phật tử! Như sinh nơi cõi trời Phạm thế, những phiến não của cõi Dục đều chẳng hiện tiền.

Bồ-tát trụ địa Bất động cũng như vậy, tất cả hành của tâm ý thức đều chẳng hiện tiền.

Đại Bồ-tát này, tâm Bồ-tát, tâm Phật, tâm Bồ-đề, tâm Niết-bàn, còn chẳng hiện khởi huống là còn khởi tâm thế gian.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật tử! Bồ-tát này do sức của bản nguyện nên chư Phật, Thế Tôn đích thân hiện ra trước mặt ban cho trí Như Lai, khiến vị này được vào trong dòng pháp. Chư Phật bảo: Lành thay! Lành thay! Đây thiện nam! Trí nhãn ấy là bậc nhất, thuận với pháp của chư Phật. Nhưng này thiện nam! Mười Lực, bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng của chư Phật, nay ông chưa được. Ông phải thành tựu vì được những pháp này mà phát khởi tinh tấn, chớ có bỏ môn trí nhãn ấy.

Lại nữa, này thiện nam! Ông dù được giải thoát tịch diệt, nhưng hàng phàm phu chưa chứng được, họ còn đủ các thứ phiền não hiện tiền, bị các thứ giác quán cùng xâm hại. Ông phải thương những chúng sinh đó.

Lại nữa, này thiện nam! Ông phải nhớ lại thệ nguyện của mình, làm lợi ích khắp tất cả chúng sinh, đều khiến cho họ được vào môn trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn.

Lại nữa, này thiện nam! Pháp tánh của những pháp này, hoặc Phật xuất thế hay không xuất thế, chúng vẫn luôn thường trụ không khác. Chư Phật chẳng do được pháp này mà gọi là Như Lai. Tất cả hàng Nhị thừa cũng có thể được pháp không phân biệt này.

Lại nữa, này thiện nam! Ông xem chư Phật chúng ta đây có thân tướng vô lượng, trí tuệ vô lượng, cõi nước vô lượng, phương tiện vô lượng, ánh sáng vô lượng, âm thanh thanh tịnh cũng vô lượng. Ông phải thành tựu những pháp ấy.

Này thiện nam! Nay ông vừa được một pháp minh này, chính là tất cả pháp vô sinh, không phân biệt.

Này thiện nam! Pháp minh của Như Lai là vô lượng nhập, vô lượng tác, vô lượng chuyển, cho đến trăm ngàn ức triệu kiếp chẳng thể biết được. Ông phải tu hành thành tựu pháp ấy.

Này thiện nam! Ông quán mười phương vô lượng cõi nước, vô lượng chúng sinh, vô lượng pháp đủ các loại sai biệt, đều phải thông đạt tất cả đúng như thật.

Chư Phật tử! Chư Phật Thế Tôn trao cho Bồ-tát này vô lượng môn khởi trí như vậy, khiến Bồ-tát này có thể khởi vô lượng, vô biên trí nghiệp sai biệt.

Chư Phật tử! Nếu chư Phật chẳng ban môn khởi trí này cho Bồ-tát, thời Bồ-tát này liền nhập Niết-bàn cứu cánh, rời bỏ tất cả hạnh tạo lợi ích cho chúng sinh.

Do chư Phật ban cho vô lượng, vô biên môn khởi trí như vậy nên trong khoảng một niệm, Bồ-tát này phát sinh trí nghiệp, đem công hạnh tu hành từ lúc mới phát tâm đến Địa thứ bảy để so sánh thì trăm phần không bằng một, đến trăm ngàn ức triệu phần không bằng một, vô số phần, ca-la phần, toán phần, số phần, dụ phần, ưu-ba-ni-sa-đa phần cũng chẳng bằng một. Vì sao?

Chư Phật tử! Vì Bồ-tát này trước kia chỉ dùng một thân khởi hạnh, nay trụ địa này đạt được vô lượng thân, vô lượng âm thanh, vô lượng trí tuệ, vô lượng thọ sinh, vô lượng cõi nước thanh tịnh, giáo hóa vô lượng chúng sinh, cúng dường vô lượng chư Phật, nhập vô lượng pháp môn, đủ vô lượng thần thông, có vô lượng chúng hội đạo tràng sai biệt, trụ nơi vô lượng nghiệp thân, ý, tập hợp tất cả hạnh Bồ-tát, do pháp bất động.

Chư Phật tử! Ví như ngôi thuyền buồm muốn vào biển lớn, khi chưa đến biển thì phải dùng nhiều công lực. Nếu đã đến biển thì chỉ theo gió mà thuyền đi chẳng cần sức người nữa. Đem sự việc thuyền đã đến biển đi trong một ngày so với thuyền đi khi chưa đến biển, thì dù trải qua trăm năm cũng chẳng thể đuổi kịp.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát chứa nhóm hành trang là thiện căn rộng lớn, ngôi thuyền Đại thừa đến biển hạnh Bồ-tát, trong khoảng một niệm, dùng trí vô công dụng nhập

cảnh giới của trí Nhất thiết trí, thì những hạnh hữu công dụng trước kia dù trải qua vô lượng trăm ngàn ức triệu kiếp chẳng sánh kịp được.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ Địa thứ tám này dùng trí đại phương tiện thiện xảo, phát khởi tuệ giác vô công dụng quán cảnh nơi đối tượng hành của trí Nhất thiết trí. Đó là quán thế gian thành, thế gian hoại, do nghiệp này tập hợp mà thành, do nghiệp này hết nên hoại, bao nhiêu thời gian thành, bao nhiêu thời gian hoại, bao nhiêu thời gian thành trụ, bao nhiêu thời gian hoại trụ, đều biết đúng như thật. Lại biết rõ địa giới lớn nhỏ, tướng lớn, tướng vô lượng tướng, tướng sai biệt. Biết thủy, hỏa, phong giới, tướng nhỏ, tướng lớn, tướng vô lượng, tướng sai biệt. Biết tướng vi trần vi tế, tướng sai biệt, tướng vô lượng sai biệt. Tùy trong thế giới nào có nhóm vi trần và tướng vi trần sai biệt đều biết đúng như thật. Tùy trong thế giới nào có bao nhiêu địa, thủy, hỏa, phong giới, mỗi loại có bao nhiêu vi trần, những vật báu có bao nhiêu vi trần, thân chúng sinh có bao nhiêu vi trần, thân cõi nước có bao nhiêu vi trần đều biết như thật. Biết thân lớn thân nhỏ của chúng sinh có bao nhiêu vi trần hợp thành. Biết thân Địa ngục, thân Súc sinh, thân Ngạ quỷ, thân A-tu-la, thân Trời, thân Người, mỗi thân có bao nhiêu vi trần hợp thành. Bồ-tát được trí biết vi trần sai biệt như vậy, lại biết cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô Sắc thành cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô Sắc hoại. Biết cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô Sắc tướng nhỏ, tướng lớn, tướng vô lượng, tướng sai biệt. Bồ-tát đạt được trí quán về ba cõi sai biệt như vậy.

Chư Phật tử! Bồ-tát này lại khởi trí sáng suốt giáo hóa chúng sinh. Đó là khéo biết sự sai biệt của thân chúng sinh, khéo phân biệt thân chúng sinh, khéo quán sát chỗ sinh ra, tùy chỗ nên hóa độ mà hiện thân giáo hóa khiến họ được thành thực.

Bậc Bồ-tát này ở một nhóm tam thiên đại thiên thế giới, tùy thân chúng sinh, tin hiểu sai khác, dùng Trí quang minh khắp hiện thọ sinh. Như thế, hoặc hai hoặc ba cho đến trăm ngàn, cho đến vô số nhóm tam thiên đại thiên thế giới, tùy thân chúng sinh tin hiểu sai khác đều thị hiện thọ sinh khắp trong đó.

Vì Bồ-tát này thành tựu trí tuệ như vậy nên ở một cõi Phật, thân mình bất động, cho đến ở trong chúng hội của vô số cõi Phật đều hiện có thân mình.

Chư Phật tử! Bồ-tát này tùy các chúng sinh, thân tâm tin hiểu, các loại sai khác, ở trong chúng hội của cõi Phật đó mà hiện thân. Như là ở trong chúng Sa-môn thì thị hiện thân Sa-môn. Trong chúng Bà-la-môn thì thị hiện thân Bà-la-môn. Trong chúng Sát-lợi thì thị hiện thân Sát-lợi. Cũng như vậy trong chúng Tỳ-xá, Thủ-đà, Cư sĩ, Tứ Thiên vương trời Đạo-lợi, trời Dạ-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tha hóa tự tại, Ma, Phạm thiên cho đến chúng trời Sắc cứu cánh, đều theo loài mà hiện thân.

Lại, người đáng được độ do thân Thanh văn thì Bồ-tát này hiện thân Thanh văn. Người đáng được độ do thân Bích-chi-phật thì hiện thân Bích-chi-phật. Người đáng được độ do thân Bồ-tát thì hiện thân Bồ-tát. Người đáng được độ do thân Phật thì hiện thân Phật.

Chư Phật tử! Bồ-tát này ở trong tất cả vô số cõi Phật, tùy sự tin ưa sai khác của các chúng sinh mà vì họ hiện thân như vậy, như vậy.

Chư Phật tử! Bồ-tát này xa rời tất cả thân sai biệt, trụ nơi bình đẳng.

Bồ-tát này biết thân chúng sinh, thân cõi nước, thân nghiệp báo, thân Thanh văn, thân Độc giác, thân Bồ-tát, thân Như Lai, thân Trí, thân Pháp, thân Hư không.

Bồ-tát này biết sở thích của tâm chúng sinh, có thể dùng thân chúng sinh làm thân mình, cũng làm thân cõi nước, thân nghiệp báo cho đến thân hư không.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại biết sở thích của tâm chúng sinh, Bồ-tát này có thể lấy thân cõi nước làm thân mình, cũng làm thân chúng sinh, thân nghiệp báo, cho đến thân hư không.

Lại biết sở thích của tâm chúng sinh, Bồ-tát này có thể lấy thân nghiệp báo làm thân mình, cũng làm thân chúng sinh, thân cõi nước cho đến thân hư không.

Lại biết sở thích của tâm chúng sinh, có thể lấy thân mình làm thân chúng sinh, thân cõi nước cho đến thân hư không.

Tùy sở thích của tâm chúng sinh chẳng đồng, nên ở với thân này, Bồ-tát hiện những thân như vậy.

Bồ-tát này biết thân tập nghiệp, thân báo, thân phiền não, thân sắc, thân vô sắc. Lại biết thân cõi nước, tướng nhỏ, tướng lớn, tướng vô lượng, tướng nhiễm, tướng tịnh, tướng rộng, tướng đứng ngược, tướng đứng thẳng, tướng vào khắp, tướng vô số phương sai biệt.

Biết thân nghiệp báo là giả danh, sai biệt. Biết thân Thanh văn, thân Độc giác, thân Bồ-tát là giả danh sai biệt. Biết thân Như Lai có thân Bồ-đề, thân nguyện, thân hóa, thân lực trì, thân tướng tốt trang nghiêm, thân oai thế, thân ý sinh, thân phước đức, thân pháp, thân trí. Biết thân trí có tướng khéo suy lường, tướng quyết đoán như thật, tướng thuộc về quả hành, tướng sai biệt của thế gian và xuất thế gian, tướng sai biệt của ba thừa, tướng cộng, tướng bất cộng, tướng xuất ly, tướng phi xuất ly, tướng học, tướng vô học. Biết thân pháp có tướng bình đẳng, tướng bất hoại, tướng tùy thời, tùy tục, tướng giả danh sai biệt, tướng pháp sai biệt của chúng sinh phi chúng sinh, tướng sai biệt của Phật, Pháp, Tăng.

Biết thân hư không có tướng vô lượng, tướng cùng khắp, tướng vô hình, tướng vô dị, tướng vô biên, tướng sắc thân hiển hiện.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu thân trí như vậy rồi, được mạng tự tại, tâm tự tại, tài sản tự tại, nghiệp tự tại, sinh tự tại, nguyện tự tại, hiểu biết tự tại, như ý tự tại, trí tự tại, pháp tự tại.

Được mười môn tự tại này rồi là bậc trí chẳng thể nghĩ bàn, bậc trí vô lượng, bậc trí rộng lớn, bậc trí không thể hoại.

Bồ-tát này nhập như vậy rồi, thành tựu như vậy rồi thì được nghiệp thân, nghiệp khẩu, nghiệp ý rốt ráo không lỗi lầm. Nghiệp thân, ngữ, ý hành theo trí tuệ. Bát-nhã ba-la-mật tăng thượng, đại Bi làm đầu, theo phương tiện thiện xảo, khéo hay phân biệt, khéo khởi đại nguyện, Phật lực gia hộ, thường siêng tu tập trí lợi ích cho chúng sinh, ở khắp vô biên thế giới sai khác.

Chư Phật tử! Tóm lại, Bồ-tát an trụ bậc địa Bất động này, việc làm của thân, ngữ, ý, đều có thể chứa nhóm tất cả Phật pháp.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ địa này được sức khéo trụ nơi tâm sâu xa vì tất cả phiền não chẳng hiện hành; được sức khéo trụ nơi tâm thù thắng vì chẳng rời đạo; được sức khéo trụ nơi đại Bi vì chẳng bỏ việc đạo lợi ích cho chúng sinh; được sức khéo trụ nơi đại Từ vì cứu hộ tất cả thế gian; được sức khéo trụ nơi Đà-la-ni vì chẳng quên pháp; được sức khéo trụ nơi biện tài vì khéo quán sát phân biệt tất cả pháp; được sức khéo trụ nơi thần thông vì đến khắp vô biên thế giới; được sức khéo trụ nơi đại nguyện vì chẳng bỏ việc làm của Bồ-tát; được sức khéo trụ nơi Ba-la-mật vì thành tựu tất cả Phật pháp; được sức của Như Lai hộ niệm vì trí Nhất thiết trí hiện tiền.

Bồ-tát này được trí lực như vậy, có thể hiện tất cả việc làm, trong công việc không có lỗi lầm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật tử! Trí địa của Bồ-tát này gọi là địa Bất động vì không thể cản trở, hủy hoại; gọi là địa Bất thoái chuyển vì trí tuệ không thoái chuyển; gọi là địa Nan đắc vì tất cả thế gian không thể lường được; gọi là địa Đồng chân vì lia tất cả lỗi lầm; gọi là địa Sinh vì tùy thích tự tại; gọi là địa Thành vì không còn chỗ tạo tác; gọi là địa Cứu cánh vì trí tuệ quyết định; gọi là địa Biến hóa vì tùy nguyện thành tựu; gọi là địa Lực trì vì người khác chẳng làm lay động được; gọi là địa Vô công dụng vì đã thành tựu mọi thứ ở trước.

Chư Phật tử! Bồ-tát thành tựu trí tuệ như vậy nhập cảnh giới Phật, công đức Phật chiếu soi, thuận oai nghi Phật, cảnh Phật hiện tiền, thường được Phật hộ niệm. Phạm vương, Thiên đế, Tứ thiên vương, Kim cang lực sĩ thường theo hộ vệ.

Bồ-tát này luôn chẳng lia bỏ các đại Tam-muội, có thể hiện vô lượng thân sai khác. Mỗi thân có uy lực lớn, đặc phước báo là thân thông Tam-muội tự tại, tùy nơi nào có chúng sinh đáng được hóa độ thì thị hiện thành Chánh giác.

Chư Phật tử! Bồ-tát này vào hội Đại thừa, được thân thông lớn, phóng ra ánh sáng lớn vào cõi pháp vô ngại, biết thế giới sai biệt, thị hiện tất cả những công đức lớn tùy ý tự tại, khéo thông đạt đời trước, đời sau dẹp trừ tất cả đạo ma tà vạy, vào sâu cảnh giới của chư Phật ở vô lượng cõi nước, tu hạnh Bồ-tát. Vì có thể đạt được pháp không thoái chuyển, nên gọi là trụ địa Bất động.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ địa Bất động này rồi, do sức của Tam-muội, thường được hiện thấy vô lượng chư Phật, thường chẳng rời bỏ việc phụng sự cúng dường.

Bồ-tát này trong mỗi mỗi kiếp, nơi mỗi mỗi thế giới, thấy vô lượng trăm Phật, vô lượng ngàn Phật, cho đến vô lượng trăm ngàn ức triệu Phật, đều cung kính, tôn trọng, phụng sự cúng dường tất cả các vật dụng.

Ở chỗ chư Phật được tạc Pháp sâu xa của Như Lai, được vô lượng ánh sáng pháp ở các thế giới sai biệt.

Nếu có ai đến vấn nạn những sự sai biệt của thế giới như vậy như vậy thì họ không thể khuất phục được Bồ-tát này.

Như vậy, trải qua vô lượng trăm kiếp, vô lượng ngàn kiếp cho đến vô lượng trăm ngàn ức triệu kiếp, những thiện căn đã có càng thêm trong sáng.

Ví như chân kim đem làm mào báu, đặt trên đầu Thánh vương cõi Diêm-phù-đề, những thứ trang nghiêm của tất cả dân chúng đều không thể sánh kịp.

Cũng vậy, những thiện căn của những bậc Bồ-tát này hơn tất cả những thiện căn của hàng Nhị thừa, cho đến của Bồ-tát ở Địa thứ bảy. Vì Bồ-tát trụ địa này, ánh sáng của đại trí diệt trừ phiền não tối tăm của khắp chúng sinh, vì khéo hay mở rộng phát huy môn trí tuệ.

Chư Phật tử! Ví như Đại phạm thiên vương làm chủ ngàn thế giới, có thể vận hành khắp tâm Từ phóng ra ánh sáng đầy khắp ngàn thế giới.

Cũng vậy, Bồ-tát ở Địa này có thể phóng ra ánh sáng chiếu khắp số thế giới như số vi trần của trăm vạn cõi Phật, làm cho chúng sinh dập tắt lửa phiền não đạt được trong lành mát mẻ.

Trong mười môn Ba-la-mật, Bồ-tát này thiên nhiều về Nguyện ba-la-mật, các môn Ba-la-mật khác cũng tu hành nhưng tùy sức, tùy phần.

Đây gọi là lược nói về Địa thứ tám địa Bất động của Đại Bồ-tát. Nếu nói rộng thì trải qua vô lượng kiếp cũng không thể cùng tận.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ địa này phần nhiều làm Đại Phạm thiên vương chủ

ngàn thế giới, tự tại tối thắng, giỏi giảng thuyết các nghĩa, có thể ban bố đạo Ba-la-mật cho hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, chư Bồ-tát. Nếu họ có vấn nạn về sự sai biệt của thế giới thì Bồ-tát này không thể bị khuất phục.

Tất cả công hạnh Bồ thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự, đều chẳng rời niệm Phật, cho đến chẳng rời niệm trí Nhất thiết trí.

Bồ-tát lại nghĩ: Ta sẽ ở trong tất cả chúng sinh là người đứng đầu, là người hơn hết cho đến là nơi chốn nương tựa của Nhất thiết trí.

Bồ-tát này nếu dùng sức phát khởi đại tinh tấn, trong khoảng một niệm đạt được số Tam-muội như số vi trần của trăm vạn tam thiên đại thiên thế giới, cho đến thị hiện số Bồ-tát như số vi trần của trăm vạn tam thiên đại thiên thế giới làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực tự tại thù thắng của Bồ-tát để thị hiện thì hơn số trên đây, cho đến trăm ngàn ức triệu kiếp chẳng thể tính đếm biết được.

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn nêu lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Địa bầy tu hành tuệ phương tiện
Khéo chứa đại nguyện lực trợ đạo
Lại được chư Như Lai thấu giữ
Vì cầu thắng trí lên Địa tám
Công đức thành tựu thường Từ bi
Trí tuệ rộng lớn đồng hư không
Nghe pháp hay sinh sức quyết định
Đây là Vô sinh nhẫn tịch diệt
Biết pháp tướng không sinh không khởi
Không thành, không hoại, chuyển vô tận
Lìa có, bình đẳng, dứt phân biệt
Vượt các tâm hành như hư không.
Thành tựu nhẫn này vượt hý luận.
Thâm diệu bất động luôn tịch diệt
Tất cả thế gian không biết được.
Tâm tướng chấp trước thấy đều lìa.
Trụ ở địa này chẳng phân biệt
Ví như Tỳ-kheo nhập định diệt
Như mộng lợi sông, thức thì không
Như sinh Phạm thiên tuyệt ái dục
Do nguyện lực xưa được Phật khuyên
Khen trí nhẫn cao ban quán đỉnh
Bảo rằng Phật pháp của chúng tôi
Nay ông chưa được phải tinh tấn.
Tuy ông đã diệt lửa phiền não
Phiền não thế gian vẫn bừng cháy
Phải nhớ bản nguyện độ chúng sinh
Đều khiến tu nhân đến giải thoát.
Pháp tánh chân, thường lìa tâm niệm
Điều này Nhị thừa cũng đạt được
Chẳng phải do đó gọi Thế Tôn
Chỉ do trí vô ngại sâu xa*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật Thế Tôn Thiên Nhân Sư
Ban cho trí tuệ bảo quán sát
Vô biên Phật pháp đều được thành
Một niệm vượt hơn nhiều công hạnh
Bồ-tát an trụ Trí địa này
Tức được sức thân thông rộng lớn
Một niệm phân thân khắp mười phương
Như thuyền vào biển nhờ gió thổi.
Tâm không công dụng, tùy trí lực
Biết thành, hoại, trụ của cõi nước
Chẳng loại các cõi đều khác biệt
Lớn nhỏ vô lượng đều biết được.
Bốn đại chẳng trong cõi tam thiên
Chúng sinh sáu đường thân đều khác
Và số châu báu như vì trần
Dùng trí xem biết đều rất ráo.
Bồ-tát biết hết tất cả thân
Vì độ chúng sinh hiện thân đồng
Cõi nước vô lượng nhiều loại khác
Đều hiện hình đến khắp mọi nơi.
Ví như nhật nguyệt ở hư không.
Trong tất cả nước đều hiện bóng
Trụ ở pháp giới không chỗ động
Tùy tâm hiện hình cũng như vậy
Tùy sở thích của tâm của chúng sinh.
Trong các chúng hội đều hiện thân
Thanh văn, Độc giác cùng Bồ-tát
Cho đến thân Phật đều hiện cả.
Thân nghiệp báo của cõi chúng sinh.
Thân trí pháp của các Thánh nhân
Tướng thân hư không đều bình đẳng
Vì khắp chúng sinh mà thị hiện.
Mười môn Thánh trí quán sát khắp
Lại thuận từ bi làm công hạnh
Tất cả Phật pháp đều thành tựu
Trì giới bất động như Tu-di.
Thành tựu mười Lực chẳng động lay
Tất cả chúng ma không chuyển được
Chư Phật hộ niệm, Thiên vương kính
Mật Tích Kim cang thường hộ vệ.
Địa này công đức không ngần mé
Ngàn vạn ức kiếp nói chẳng hết
Thiện căn cúng Phật càng trong sáng
Như thứ trang nghiêm đỉnh Thánh vương.
Bồ-tát trụ Địa thứ tám này

Thường làm Phạm vương chủ ngàn cõi
Diễn thuyết ba thừa không cùng tận
Từ quang soi khắp trừ phiền não
Tam-muội chứng được trong một niệm
Số như vi trần trăm vạn cõi
Công hạnh đã làm như số đó
Nguyện lực thị hiện lại nơi đây,
Bồ-tát Địa tám, địa Bất động
Tôi vì đại chúng đã lược nói
Nếu muốn lần lượt phân biệt rộng
Trải trăm ức kiếp nói chẳng hết.
Khi nói Địa tám của Bồ-tát
Như Lai hiện sức đại thần thông
Chấn động các cõi nước mười phương
Vô lượng ức số khó nghĩ bàn,
Đấng Vô Thượng Tôn Chánh Đẳng Giác
Thân Phật phóng ánh sáng lớn khắp
Chiếu soi vô lượng cõi Như Lai
Đều khiến chúng sinh được an lạc.
Vô lượng trăm ngàn ức Bồ-tát
Đồng thời hiện đứng giữa hư không
Đồ cúng thượng diệu hơn chư Thiên
Cúng dường Đấng Tối Thắng Vô Thượng.
Đại Tự Tại Vương, Tự Tại Thiên
Đều cùng đồng tâm mừng vô lượng
Đều đem các phẩm vật cúng dường
Dâng Đấng biển công đức sâu xa
Lại có Thiên nữ ngàn vạn ức
Thân tâm vui mừng kể không xiết.
Hòa tấu vô lượng thứ âm nhạc
Cúng dường Đại Đạo Sư trời, người.
Bấy giờ, các nhạc đồng hòa tấu
Trăm ngàn vạn ức vô lượng thứ
Đều do thần lực của Như Lai
Phát ra tiếng vi diệu ngợi khen:
Tịch tĩnh, thuận hợp, không cấu hại
Tùy Địa đã nhập khéo tu tập
Tâm như hư không đến mười phương
Nói rộng Phật đạo độ chúng sinh.
Thiên thượng nhân gian tất cả chốn.
Đều hiện thân trang nghiêm khó sánh.
Do công đức Phật mà sinh ra
Khiến người xem thấy ưa trí Phật.
Chẳng rời một cõi đến chúng sinh
Như trăng hiện khắp soi thế gian

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Âm thanh tâm niệm đều bật cả
Ví như tiếng vang trong hang núi
Nếu có chúng sinh tâm thấp kém
Vì họ diễn nói hạnh Thanh văn,
Nếu tâm lạnh lợi thích Độc giác,
Thì vì họ giảng đạo Trung thừa,
Nếu có Tỳ bi thích độ sinh
Vì họ giảng dạy hạnh Bồ-tát,
Nếu có tâm trí tuệ tối thắng
Thì dạy pháp Như Lai Vô thượng.
Như ảo thuật gia tạo các việc
Nhiều loại hình tướng đều chẳng thật
Trí huyễn Bồ-tát cũng như vậy
Dù hiện tất cả, rồi có, không
Ngàn vạn thứ âm thanh vì diệu
Ca ngợi Phật rồi đều im bật.
Giải Thoát Nguyệt lại vì chúng thỉnh
Xin nói công hạnh Địa thứ chín.*

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng bảo Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt:

–Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát dùng vô lượng trí như vậy tư duy quán sát, lại muốn cầu thăng tiến đến giải thoát tịch diệt, lại tu tập trí tuệ Như Lai, nhập pháp bí mật của Như Lai, quán sát các môn Tam-muội, Đà-la-ni của đại trí tánh tịnh chẳng thể nghĩ bàn.

Đủ thần thông rộng lớn vào thế giới sai biệt, tu tập Lực, Vô úy, pháp Bất cộng, theo chư Phật chuyển pháp luân, chẳng bỏ lực của bản nguyện đại Bi, nên được nhập Địa thứ chín là địa Thiện tuệ của Bồ-tát.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ địa Thiện tuệ này, biết như thật về các pháp hành thiện, bất thiện, vô ký, pháp hành hữu lậu, vô lậu pháp hành thế gian, xuất thế gian, pháp hành nghĩ bàn, chẳng nghĩ bàn, pháp hành định, bất định, pháp hành của hàng Thanh văn, Độc giác, pháp hành của hạnh Bồ-tát, pháp hành của địa Như Lai và pháp hành hữu vi, pháp hành vô vi.

Bồ-tát này dùng trí tuệ như vậy, biết như thật về những rừng rậm của tâm chúng sinh như rừng rậm phiền não, rừng rậm nghiệp, rừng rậm căn, rừng rậm hiểu biết, rừng rậm tánh, rừng rậm dục lạc, rừng rậm tùy miên, rừng rậm thọ sinh, rừng rậm tập khí tương tục và rừng rậm ba tụ sai biệt.

Bồ-tát này biết như thật về tâm của chúng sinh đủ các thứ hình tướng. Đó là tướng tạp khởi, tướng chuyển nhanh, tướng hoại, tướng chẳng hoại, tướng không hình chất, tướng không ngăn mé, tướng thanh tịnh, tướng cấu uế, tướng không cấu uế, tướng buộc chẳng buộc, tướng tạo huyễn, tướng theo các loài mà thọ sinh, trăm ngàn muôn ức vô lượng tướng của tâm chúng sinh như vậy đều nhận biết đúng thật.

Lại biết đủ các thứ tướng của phiền não. Đó là tướng đeo đẳng từ lâu xa, tướng dẫn khởi vô biên, tướng sinh chung chẳng bỏ, tướng ẩn và khởi một nghĩa, tướng cùng tâm tương ứng, chẳng tương ứng, tướng tùy cõi thọ sinh mà trụ, tướng ba cõi sai khác, tướng ái kiến si mạn hạ hại như mũi tên cắm sâu, tướng nhân duyên của ba nghiệp chẳng dứt. Lược nói cho đến tám vạn bốn ngàn tướng phiền não đều biết đúng như thật.

Lại biết những thứ tướng của nghiệp. Đó là tướng thiện, bất thiện, vô ký, tướng có

biểu thị, không biểu thị, tướng cùng tâm đồng sinh chẳng rời, tướng do tự tánh sát-na hoại mà quả tuần tự tập hợp chẳng mất, tướng có báo, không báo, tướng thọ các báo đen tối, tướng như ruộng vô lượng, tướng phạm Thánh sai khác, tướng hiện thọ, sinh thọ hậu thọ, tướng thừa phi thừa, định bất định. Lược nói cho đến tám vạn bốn ngàn tướng của nghiệp đều biết như thật.

Lại biết tướng yếu, trung bình, thù thắng, của các căn tướng sai biệt, không sai biệt của đời trước, đời sau, tướng thượng trung hạ, tướng phiền não cùng sinh chẳng rời nhau, tướng thừa phi thừa, định bất định, tướng thuận thực thuận hợp, tướng tùy lười căn nhẹ chuyển hoại, tướng tăng thượng không bị hoại, tướng thoái, bất thoái sai biệt, tướng xa lìa, cùng sinh chẳng đồng. Lược nói đến tám vạn bốn ngàn tướng đều biết đúng như thật.

Lại biết những tướng thượng, trung, hạ của tri giải, thượng, trung, hạ của các tánh, thượng, trung, hạ của ham muốn, đều lược nói cho đến tám vạn bốn ngàn tướng.

Lại biết các tướng của tùy miên. Đó là tướng cùng tâm đồng sinh, tướng cùng tâm đồng sinh, tướng tương ứng bất tương ứng sai biệt của tâm, tướng lâu xa đeo đẳng, tướng vô thỉ chẳng trừ, tướng chống trái với tất cả thiền định, giải thoát, Tam-muội, Tam-ma-bát-đề, thần thông, tướng ràng buộc thọ sinh nơi ba cõi, tướng khiến vô biên tâm tướng tục hiện khởi, tướng mở cửa các xứ, tướng cứng chắc khó trị, tướng địa xứ thành tựu chẳng thành tựu, tướng chỉ do Thánh đạo mới nhỏ được.

Lại biết các tướng của thọ sinh. Đó là tướng theo nghiệp thọ sinh, tướng sáu cõi sai khác, tướng có sắc không sắc sai khác, tướng có tướng không tướng sai khác, tướng nghiệp làm ruộng, nước ái thấm nhuần, vô minh che rợp, thức làm chủng tử sinh mầm hậu hữu, tướng danh sắc cùng sinh chẳng rời nhau, tướng si ái mong cầu nối tiếp các thân, tướng muốn thọ muốn sinh từ vô thỉ tham chấp, tướng tham cầu vọng cho là thoát khỏi ba cõi.

Lại biết các tướng của tập khí. Đó là tướng hành bất hành sai khác, tướng huân tập tùy loại, tướng huân tập theo hành của chúng sinh, tướng huân tập tùy nghiệp phiền não, tướng huân tập thiện, bất thiện, vô ký, tướng huân tập tùy nhập hậu hữu, tướng huân tập theo thứ lớp, tướng huân tập chẳng dứt phiền não, chẳng bỏ viễn hành, tướng huân tập thật phi thật, tướng huân tập thấy nghe gần gũi Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai.

Lại biết tướng chánh định, tà định, bất định của chúng sinh. Đó là tướng chánh kiến, chánh định, tướng tà kiến, tà định, tướng cả hai đều bất định, tướng năm nghịch định tà, năm căn chánh định, tướng cả hai đều bất định, tướng tám tà, định tà, tướng chánh tánh chánh định, tướng không phải cả hai cùng lìa bất định, tướng chấp sâu pháp tà định tà, tướng chánh định tập hành Thánh đạo, tướng bất định buông bỏ cả hai.

Chư Phật tử! Bồ-tát tùy thuận trí tuệ như vậy gọi là trụ địa Thiện tuệ.

Đã trụ địa này, biết rõ những hành sai biệt của chúng sinh để giáo hóa điều phục cho được giải thoát.

Chư Phật tử! Bồ-tát này có thể khéo diễn nói pháp của thừa Thanh văn, pháp của thừa Độc giác, pháp của thừa Bồ-tát, pháp của Như Lai địa, vì tất cả công hạnh đều làm theo trí tuệ, nên có thể tùy sự hiểu biết về ý muốn của căn tánh chúng sinh mà việc làm sai khác; đối với các loài sai khác, cũng tùy sự thọ sinh, phiền não, trói buộc, tập khí các nghiệp mà thuyết giảng pháp cho họ, khiến họ tin hiểu, thêm lớn trí tuệ, đều ở nơi thừa của mình mà được giải thoát.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ địa Thiện tuệ này làm đại Pháp sư, đủ hạnh Pháp sư, khéo

hay giữ gìn tạng pháp của Như Lai. Dùng vô lượng trí thiện xảo, khởi bốn biện vô ngại, dùng ngôn từ của Bồ-tát mà thuyết pháp.

Bồ-tát này thường tùy bốn trí vô ngại mà chuyển, không hề xao lãng.

Những gì là bốn? Đó là trí vô ngại pháp, trí vô ngại nghĩa, trí vô ngại từ, trí vô ngại nhạo thuyết.

Bồ-tát này dùng trí vô ngại pháp biết tự tướng của các pháp. Dùng trí vô ngại nghĩa biết tướng sai biệt của các pháp. Dùng trí vô ngại từ giảng nói không sai lầm. Dùng trí vô ngại nhạo thuyết pháp không đoan không tận.

Lại dùng trí vô ngại pháp biết tự tánh của các pháp, trí vô ngại nghĩa biết sự sinh diệt của các pháp, trí vô ngại từ thuyết về sự an lập tất cả pháp chẳng dứt, trí vô ngại nhạo thuyết từ chỗ an lập chẳng hoại thuyết pháp vô biên.

Lại dùng trí vô ngại pháp biết pháp hiện tại sai biệt, trí vô ngại nghĩa biết pháp quá khứ, vị lai sai biệt, trí vô ngại từ đối với các pháp quá khứ, hiện tại, vị lai giảng nói không sai lầm, trí vô ngại nhạo thuyết đối với vô biên pháp trong mỗi đời đều nói rõ ràng.

Lại dùng trí vô ngại pháp biết pháp sai biệt, trí vô ngại nghĩa biết nghĩa sai biệt, trí vô ngại từ tùy ngôn ngữ âm thanh của mọi loài mà nói, trí vô ngại nhạo thuyết tùy tâm ưa thích của họ mà giảng nói.

Lại nữa, trí vô ngại pháp, dùng trí pháp biết về sai biệt chẳng khác, trí vô ngại nghĩa dùng trí so sánh để biết về sai biệt như thật, trí vô ngại từ dùng trí thế gian nói sự sai biệt, trí vô ngại nhạo thuyết dùng trí bậc nhất nghĩa, thiện xảo thuyết pháp.

Lại nữa, trí vô ngại pháp biết các pháp nhất tướng chẳng hoại, trí vô ngại nghĩa biết uẩn, xứ, giới, đế, duyên khởi thiện xảo, trí vô ngại từ dùng tất cả âm thanh, văn tự mỹ diệu thế gian để thuyết pháp, trí vô ngại nhạo thuyết dùng vô biên pháp minh tăng thắng để thuyết pháp.

Lại nữa, trí vô ngại pháp biết tánh bình đẳng của Nhất thừa, trí vô ngại nghĩa biết tánh sai biệt của các thừa, trí vô ngại từ nói tất cả thừa không sai biệt, trí vô ngại nhạo thuyết nói vô biên pháp của mỗi thừa.

Lại nữa, trí vô ngại pháp biết trí hạnh, pháp hạnh, trí hạnh tùy chứng của tất cả Bồ-tát, trí vô ngại nghĩa biết nghĩa sai khác của phần vị nơi mười Địa, trí vô ngại từ thuyết tướng không sai biệt của Địa, trí vô ngại nhạo thuyết thuyết giảng vô biên hành tướng của từng Địa.

Lại nữa, trí vô ngại pháp biết tất cả Như Lai một niệm thành Chánh giác, trí vô ngại nghĩa biết các thời gian, các xứ sở đều sai khác, trí vô ngại từ nói về sự thành Chánh giác sai biệt, trí vô ngại nhạo thuyết đối với mỗi câu pháp vô lượng kiếp nói chẳng hết.

Lại nữa, trí vô ngại pháp biết tất cả Trí lực, Vô úy, pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi, Biện tài, Phương tiện, Chuyển pháp luân, trí Nhất thiết trí tùy chứng của Như Lai. Trí vô ngại nghĩa biết Như Lai tùy theo tám vạn bốn ngàn tâm hành, căn cơ, kiến giải về âm thanh sai biệt của chúng sinh, trí vô ngại từ tùy theo hạnh nơi tất cả chúng sinh dùng âm thanh sai biệt của Như Lai để thuyết pháp, trí vô ngại nhạo thuyết tùy chỗ tin hiểu của chúng sinh dùng trí hạnh thanh tịnh viên mãn của Như Lai để thuyết pháp.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ Địa thứ chín đạt được trí vô ngại thiện xảo như vậy, được tạng pháp diệu của Như Lai làm đại Pháp sư, được Nghĩa đà-la-ni, Pháp đà-la-ni, Trí đà-la-ni, Quang minh đà-la-ni, Thiện tuệ đà-la-ni, Chúng tài đà-la-ni, Oai đức đà-la-ni, môn

Vô ngại đà-la-ni, Vô ngần mé đà-la-ni, Chung chung nghĩa đà-la-ni, trăm vạn a-tăng-kỳ môn đà-la-ni, tất cả đều được viên mãn, dùng trăm vạn vô số môn thiện xảo âm thanh biện tài mà thuyết pháp.

Bồ-tát này được trăm vạn vô số môn Đà-la-ni như vậy rồi, ở chỗ vô lượng Đức Phật, trước mỗi Đức Phật, đều dùng trăm vạn vô số môn Đà-la-ni như vậy để nghe chánh pháp, nghe rồi chẳng quên, dùng vô lượng môn sai biệt diễn thuyết cho đại chúng khác.

Bồ-tát này mới vừa thấy Phật liền cúi đầu đảnh lễ. Ngay ở chỗ Phật, liền được vô lượng pháp môn.

Pháp môn đã được ở đây, hàng đại Thanh văn văn trì trong trăm ngàn kiếp chẳng lãnh thọ được.

Bồ-tát này được Đà-la-ni như vậy, trí vô ngại như vậy, ngồi trên pháp tòa mà thuyết pháp.

Chúng sinh trong khắp đại thiên thế giới, đều tùy sở thích của tâm sai khác nơi họ mà thuyết pháp.

Chỉ trừ chư Phật và chư Bồ-tát đã thọ chức, các chúng hội khác không thể sánh kịp ánh sáng oai đức của Bồ-tát này.

Bồ-tát này ngồi trên pháp tòa, muốn dùng một âm thanh khiến các đại chúng đều được hiểu rõ, liền được hiểu rõ.

Hoặc có lúc muốn dùng các thứ âm thanh làm cho các đại chúng đều được khai ngộ. Hoặc có lúc tâm muốn phóng ra ánh sáng lớn diễn nói pháp môn. Hoặc có lúc tâm muốn ở nơi thân mình, tại mỗi lỗ chân lông đều diễn nói pháp âm. Hoặc có lúc tâm muốn cho đến tất cả vật hữu hình, vô hình trong tam thiên đại thiên thế giới đều diễn ra ngôn âm pháp diệu. Hoặc có lúc tâm muốn phát một ngôn ngữ âm thanh khiến khắp cả cõi pháp đều hiểu rõ. Hoặc có lúc tâm muốn tất cả ngôn ngữ âm thanh đều làm pháp âm thường trụ bất diệt. Hoặc có lúc tâm muốn tất cả những thứ ống tiêu, sáo, chuông, trống, tất cả tiếng nhạc và ca ngâm trong thế giới đều diễn nói pháp âm. Hoặc có lúc tâm muốn trong một chữ, tất cả pháp cú, ngôn ngữ âm thanh sai biệt thảy đều đầy đủ. Hoặc có lúc tâm muốn làm cho số vi trần nơi bốn đại địa, thủy, hỏa, phong, trong vô lượng thế giới, mỗi mỗi vi trần thảy đều diễn xuất vô số pháp môn.

Tất cả ý muốn như vậy đều được tùy tâm thành tựu.

Chư Phật tử! Giả sử tất cả chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều đến trước Bồ-tát này, mỗi mỗi chúng sinh đều dùng vô lượng ngôn ngữ âm thanh để nêu vấn nạn, mỗi mỗi vấn nạn đó đều chẳng đồng nhau thì trong khoảng một niệm, Bồ-tát này đều có thể ghi nhận hết thảy rồi vẫn dùng một âm thanh mà giải thích khắp tất cả, khiến họ đều vui thích, hoan hỷ, như vậy cho đến tất cả chúng sinh nơi vô số thế giới, trong một sát-na đều dùng vô lượng ngôn ngữ âm thanh nêu vấn nạn, nhưng mỗi mỗi vấn nạn đều chẳng giống nhau, thì nơi khoảng một niệm, Bồ-tát cũng đều có thể ghi nhận hết, cũng dùng một loại ngôn ngữ âm thanh giải thích cho họ, ai cũng thỏa mãn, vui mừng, cho đến chúng sinh đầy cả vô số thế giới, Bồ-tát đều có thể tùy tâm ưa thích, tùy căn cơ, tùy sự hiểu biết của họ mà thuyết pháp, nương vào thần lực của Phật, rộng hành hóa Phật sự, vì khắp tất cả làm chỗ nương tựa.

Chư Phật tử! Bồ-tát này lại tinh tấn thành tựu trí minh, giả sử ở đầu một sợi lông có số chúng hội của chư Phật như số vi trần của vô số thế giới, trong mỗi mỗi chúng hội có số chúng sinh như số vi trần của vô số thế giới, chư Phật đó tùy theo ý muốn của

chúng sinh đều ban cho pháp môn.

Như nơi đầu một sợi lông, tất cả nơi chốn khắp cõi pháp đều như vậy cả.

Vô lượng pháp môn của chư Phật đã giảng nói như vậy, trong khoảng một niệm, Bồ-tát đều ghi nhận được cả, không hề quên mất.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ Địa thứ chín này, ngày đêm tinh tấn, trọn không xen niệm gì khác, chỉ nhập cảnh giới Phật, thân cận Như Lai, nhập giải thoát sâu xa của chư Bồ-tát, thường ở chánh định, thường thấy chư Phật chưa từng lìa bỏ, trong mỗi mỗi kiếp thấy vô lượng Phật, vô lượng trăm Phật, vô lượng ngàn Phật, cho đến vô lượng trăm trăm ngàn triệu Phật, đều cung kính tôn trọng, phụng sự cúng dường, hỏi pháp; được Phật thuyết pháp Đà-la-ni có bao nhiêu thiện căn càng thêm trong sáng.

Ví như chân kim, thợ giỏi khéo dùng làm mao báu để Chuyển luân thánh vương đội, tất cả đồ trang nghiêm của thân dân và các tiểu quốc vương trong Bốn châu thiên hạ đều không sánh kịp.

Thiện căn của Bồ-tát Địa thứ chín này cũng vậy, những thiện căn của hàng Thanh văn, Độc giác và các bậc Bồ-tát dưới không thể bằng được.

Chư Phật tử! Ví như Đại Phạm thiên vương chủ của hai ngàn thế giới, thân phóng ra ánh sáng có thể chiếu thấu tới các chỗ tối, chỗ xa trong hai ngàn thế giới.

Những thiện căn của Bồ-tát ở Địa này cũng như vậy, có thể phóng ra ánh sáng, chiếu tâm của chúng sinh, trừ sạch phiền não tăm tối.

Trong mười môn Ba-la-mật, với Bồ-tát này, lực Ba-la-mật là hơn cả, các môn kia đều tu hành nhưng tùy sức, tùy phần.

Chư Phật tử! Đây là lược nói về Địa thứ chín là địa Thiện tuệ của Đại Bồ-tát. Nếu nói rộng thì vô lượng kiếp nói cũng không hết.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ địa này thường làm Thiên vương Đại phạm chủ hai ngàn thế giới, cai trị giới, tự tại làm lợi ích, có thể vì hàng Thanh văn, Độc giác và chư Bồ-tát mà giảng giải hạnh Ba-la-mật, tùy thuận tâm của chúng sinh, không bị khuấy phục vì vấn nạn.

Những công hạnh Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự đều chẳng rời niệm Phật, cho đến chẳng rời niệm trí Nhất thiết trí.

Bồ-tát này nghĩ: Ở trong tất cả chúng sinh, ta sẽ là người đứng đầu, là người tốt đẹp, cho đến là nơi chốn nương tựa của trí Nhất thiết trí.

Bồ-tát này nếu phát khởi tinh tấn, trong khoảng một niệm, đạt được số Tam-muội như số vi trần của trăm vạn vô số cõi nước cho đến thị hiện số Bồ-tát như số vi trần của trăm vạn số cõi nước làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực thù thắng của Bồ-tát tự tại thị hiện thì hơn số này, cho đến trăm ngàn ức triệu kiếp chẳng thể tính đếm biết được.

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn nêu lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Vô lượng trí lực khéo quán sát,
Tối thượng vi diệu đời khó biết
Vào khắp chốn bí mật của Phật
Lợi ích chúng sinh nhập Địa chín.
Tổng trì, Tam-muội đều tự tại
Được đại thần thông vào các cõi
Lực, Trí, Vô úy, pháp Bất cộng
Nguyện, Lực, tâm Bi vào Địa chín*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trụ ở địa này trì pháp tạng
Biết thiện, bất thiện và vô ký
Hữu lậu, vô lậu, thế, xuất thế
Tư, bất tư nghi đều khéo biết.
Hoặc pháp quyết định, chẳng quyết định
Chốn hành ba thừa đều quán sát
Hạnh hữu vi, vô vi sai biệt
Biết rõ như vậy nhập thế gian
Nếu muốn biết rõ tâm chúng sinh
Thì luôn dùng trí biết như thật,
Các thứ chuyển nhanh, hoại, chẳng hoại,
Những thứ tướng vô chất, vô biên,
Thường kết bạn vô biên phiền não
Phục, khởi một nghĩa nối các loài.
Nghịệp tánh chủng loại đều riêng khác
Nhân hoại quả nhóm đều biết rõ
Các loại căn tánh hạ, trung, thượng
Tiền tế, hậu tế khác vô lượng
Hiểu biết, ý thích cũng như vậy
Tám vạn bốn ngàn đều biết cả,
Chúng sinh hoặc, kiến luôn ràng buộc
Rừng rậm vô thủ chưa phát trừ
Cùng với ý chí tâm cùng sinh
Thường đan xen nhau chẳng đoạn tuyệt.
Chẳng phải vật thật, chỉ vọng tưởng
Chẳng rời khỏi tâm, không xử sở
Cảnh Thiền định trừ những thoái chuyển
Đạo diệt Kim cang, mới rốt ráo
Sáu cõi thọ sinh đều sai khác
Ruộng nghịệp, tưới ái, vô minh che
Thức làm chủng tử, mầm danh sắc
Ba cõi vô thủ luôn tiếp nối.
Hoặc, nghịệp, tâm tập sinh các loại
Nếu là hoặc nghịệp chẳng còn sinh
Chúng sinh đều ở trong ba nhóm
Hoặc chìm kiến chấp, hoặc hành đạo.
Trụ ở Địa này khéo quán sát
Tùy ý muội, căn cơ, hiểu biết
Đều dùng diệu biện tài vô ngại
Theo chỗ đáng độ mà thuyết pháp.
Ngồi trên pháp tọa như sư tử,
Cũng như Ngưu vương, Bảo sơn vương,
Lại như Long vương bủa mây đầy
Tuôn mưa cam lộ tràn biển lớn,
Khéo biết pháp tánh và nghĩa sâu

Tùy thuận ngôn từ hay biện thuyết
Vô số trăm vạn Đà-la-ni
Ví như biển lớn chứa nước mưa.
Tổng trì Tam-muội đều thanh tịnh
Trong khoảng một niệm thấy nhiều Phật
Ở nơi mỗi Phật đều nghe pháp
Lại dùng âm điệu để diễn thuyết.
Nếu muốn khắp đại thiên thế giới
Giáo hóa tất cả các chúng sinh
Như mây bủa khắp mọi nơi chốn
Tùy căn cơ, ý muốn đều mừng,
Đầu lông hội chúng đông vô số
Chúng sinh sở thích cũng vô cùng
Đều hợp tâm họ ban pháp môn
Tất cả pháp giới đều như vậy.
Bồ-tát gia tăng sức tinh tấn
Lại được công đức càng thêm hơn
Nghe trì chùng ấy các pháp môn
Như đất hay giữ tất cả giống.
Mười phương vô lượng các chúng sinh
Đều đến thân cận ngồi trong hội
Một niệm tùy tâm đều vấn nạn
Một lời đối khắp đều thỏa mãn.
Trụ ở địa này làm Pháp vương
Tùy cơ dạy bảo không mệt mỏi
Ngày đêm thấy Phật chưa từng bỏ
Vào sâu trí tịch diệt giải thoát.
Cúng Phật thiện căn càng thêm sáng
Như mào diêu bảo trên đầu vua
Lại khiến chúng sinh dứt phiền não
Như ánh sáng Phạm vương chiếu khắp
Địa này thường hiện Đại phạm vương.
Dem pháp ba thừa độ chúng sinh
Tu hành nghiệp thiện lợi ích khắp
Cho đến sẽ thành trí Nhất thiết
Một niệm đã nhập các Tam-muội.
Như số vi trần vô số cõi
Thấy Phật thuyết pháp, số cũng vậy
Nguyện lực thị hiện lại hơn đây.
Đây là Địa thứ chín Thiện tuệ
Chỗ tu hành của Đại Bồ-tát
Sâu xa vi diệu khó thấy được
Tôi vì Phật tử đã tuyên thuyết

